TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/DS-ST
Ngày 28/02/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:	Ông Phùng Văn Nhớ
Các Hội thẩm nhân dân:	Ông Mai Văn Du
	Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 245/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-DS ngày 11/01/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-DS ngày 31/01/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N; trụ sở: Tầng 1, 2 Tòa nhà Sailing Tower - 111A Pasteur, Phường B N, Quận 1, Thành phố H C M.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tiến L, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Quốc tế Việt Nam; địa chỉ liên lạc: Tầng 6, tòa nhà PaxSky, số 26 đường U V K, phường 25, quận B T, thành phố H C M (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Trần Đạt N; địa chỉ: số 145 đường B H, tổ 44, phường H A, quận C L, thành phố Đ N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Căn cứ Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng ngày 29/5/2018 của ông Lê Trần Đạt N, các văn bản của ông Lê Trần Đạt N ký với Ngân hàng TMCP Quốc tế V N về việc

sử dụng Thẻ tín dụng. Ngày 04/6/2018, VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Lê Trần Đạt N, chi tiết như sau: Số thẻ: 513892xxxxxx5360; loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Platinum Cashback; ngày cấp: 04/6/2018; hạn mức thẻ: 150.000.000 đồng; lãi suất, phí: theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng VIB. Quá trình sử dụng thẻ, ông Lê Trần Đạt N luôn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi và phí phát sinh. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản vay của ông Lê Trần Đạt N sang khoản nợ quá hạn từ ngày 04/4/2020. Tính đến ngày 28/02/2024, khoản nợ của ông Lê Hoàng Đạt N là: 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900đ, nợ lãi 212.395.154đ và yêu cầu ông Nguyên trả 88.000.000 đồng tiền phí thẻ..

Do ông Lê Trần Đạt N vi phạm hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông Nguyên trả cho Ngân hàng khoản dư nợ tín dụng tính đến ngày 28/02/2024 nêu trên và phải tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 29/02/2024 cho đến khi ông Lê Trần Đạt N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại đã ký tại Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng ngày 29/5/2018 với Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N.

* Bị đơn ông Lê Trần Đạt N mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của ông Lê Trần Đạt N về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng phát biểu:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N, buộc ông Lê Trần Đạt N phải trả cho Ngân hàng số tiền 361.549.054 đồng và lãi phát sinh kể từ sau thời điểm ngày04/12/2023 cho đến khi ông N trả hết nợ.

Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N về việc buộc ông Lê Trần Đạt N phải trả khoản tiền phí 88.000000.

Ông Lê Trần Đạt N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N khởi kiện ông Lê Trần Đạt N hiện sinh sống tại 145 Bùi Hiển, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*. Do đó, thẩm quyền giải quyết yêu cầu khởi kiện giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N đối với bị đơn ông Lê Trần Đạt N thuộc Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Lê Trần Đạt N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Lê Trần Đạt N.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N yêu cầu ông Lê Trần Đạt N trả số dư nợ tính đến ngày 28/02/2024 đối với số tiền 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900đ, nợ lãi 212.395.154đ, HĐXX thấy: Ngày 04/6/2018, VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Lê Trần Đạt N, chi tiết như sau: Số thẻ: 513892xxxxxx5360; loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Platinum Cashback; ngày cấp: 04/6/2018; hạn mức thẻ: 150.000.000 đồng; lãi suất, phí: theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng VIB. Ông Lê Trần Đạt N đã thực hiện việc rút tiền sử dụng, thanh toán từ thẻ tín dụng. Sau đó hoàn trả và rút lại để sử dụng, số lần thực hiện giao dịch được liệt kê chi tiết tại Bảng chi tiết tính lãi, phí thẻ tín dụng. Quá trình sử dụng thẻ, ông Lê Trần Đạt N luôn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi và phí phát sinh. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản vay của ông Lê Trần Đạt N sang khoản nợ quá hạn từ ngày 04/4/2020. Do đó, Ngân hàng khởi kiện buộc ông N trả số dư nợ gốc và lãi với số tiền 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900đ, nợ lãi 212.395.154đ (tiền lãi tính đến ngày 28/02/2024) là hoàn toàn phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng và phù hợp với quy định của Điều 466, 468 Luật dân sự, Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng.

Tại phiên Toà đại diện theo uỷ quyền của N đơn xin rút yêu cầu tính phí đối xỗ tiền 88.000.000 đồng HĐXX xét thấy phù hợ nên chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N buộc ông Lê Trần Đạt N tiếp tục trả lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 29/02/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận bản đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế là phù hợp với Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về án phí:

- Ông Lê Trần Đạt N phải chịu án phí trên phần giá trị tranh chấp của Ngân hàng được Toà án chấp nhận.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N số tiền tạm ứng án phí đã nộ là 6.683.000 đồng *(sáu triệu, sáu trăm tám mươi ba ngàn đồng)* đã nộp theo biên

lai thu số 0049545 ngày 22/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N đối với ông Lê Trần Đạt N.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Lê Trần Đạt N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QuốcTế VN số tiền tính đến ngày 28/02/2024 là 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900đ, nợ lãi 212.395.154đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

- Ông Lê Trần Đạt N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 18.077.452đ

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V N số tiền tạm ứng án phí 6.683.000 đồng *(sáu triệu, sáu trăm tám mươi ba ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0049545 ngày 22/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhớ